

# ĐỔI MỚI MỤC TIÊU GIÁO DỤC TRONG BỐI CẢNH ĐỔI MỚI CĂN BẢN, TOÀN DIỆN GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

PGS.TS. TRẦN ĐÌNH TUẤN

Học viện Chính trị

## 1. Đặt vấn đề

Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo là một yêu cầu tất yếu khách quan. Vấn đề này đã trở thành một trong những nội dung cơ bản thu hút sự chú ý của dư luận xã hội, được Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI và Hội nghị Trung ương lần thứ tám đưa ra thảo luận. Những quan điểm định hướng cho quá trình đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đã được thể hiện trong Nghị quyết số 29-NQ/TU. Tuy nhiên, trong thực tế tổ chức thực hiện các quan điểm đó, đang ngày sinh không ít những khó khăn. Đổi mới bắt đầu từ khâu nào, đâu là khâu then chốt, đổi mới cái gì, đổi mới như thế nào trong từng khâu đó? Trả lời cho những câu hỏi này đang còn có nhiều khuynh hướng tiếp cận khác nhau.

Theo quan điểm hệ thống, cấu trúc thì đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo là đổi mới tất cả các thành tố, các khâu, các bước trong quá trình giáo dục, đào tạo. Đổi mới có thể diễn ra ở cấp vĩ mô và vi mô, nhưng xét đến cùng, mọi hoạt động đổi mới phải hướng vào nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo trong nhà trường, hạt nhân của chất lượng đó là sự phát triển về năng lực và phẩm chất của người học. Đổi mới phải sản sinh ra cái mới, cái mới phải tiến bộ hơn cái cũ và phải được xã hội chấp nhận. Với ý nghĩa đó, có thể khẳng định rằng một trong những vấn đề quan trọng trong đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo hiện nay là đổi mới mục tiêu giáo dục, đào tạo của các nhà trường.

Mục tiêu giáo dục, đào tạo là mô hình phẩm chất, năng lực mà nhà trường đặt ra cho người học phải đạt tới, là đơn đặt hàng của xã hội cho nhà trường. Mục tiêu quy định nội dung, phương pháp, quy định hoạt động của các chủ thể giáo dục. Đổi mới bất cứ thành tố nào trong quá trình giáo dục phải được đặt trong mối quan hệ với đổi mới mục tiêu giáo dục.

Nghị quyết số 29-NQ/TU về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo đã xác định: "Phát triển giáo dục và đào tạo là nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài. Chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học". Đây là những quan điểm hoàn toàn mới, có tác dụng định hướng cho sự phát triển giáo dục, đào tạo trong thời kì mới.

## 2. Cơ sở khoa học của vấn đề đổi mới mục tiêu giáo dục

Việc chuyển từ mục tiêu trang bị kiến thức là chủ yếu sang mục tiêu phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất của người học là một bước chuyển đổi

căn bản của nền giáo dục. Nền giáo dục truyền thống xác định mục tiêu chủ yếu của giáo dục là trang bị kiến thức, rèn luyện kĩ xảo, kĩ năng cho người học. Mục tiêu đó đã phát huy tác dụng trong nền kinh tế công nghiệp thuần túy của thế kỉ XX. Cơ sở khoa học của nền giáo dục đó là lí thuyết tiếp cận nội dung trong dạy học. Theo lí thuyết tiếp cận nội dung thì chất lượng của quá trình dạy học được đánh giá bằng khối lượng kiến thức mà nhà trường trang bị cho người học. Học sinh biết được càng nhiều nội dung thì càng được đánh giá cao. Quan điểm đó đã đồng nhất nội dung dạy học với mục tiêu dạy học, coi nội dung là mục tiêu mà người học cần đạt tới. Quan điểm tiếp cận nội dung ngày càng bộc lộ những hạn chế, không đáp ứng được yêu cầu phát triển của thực tiễn xã hội.

Lí thuyết tiếp cận mục tiêu trong giáo dục ra đời là một tiến bộ, đã khắc phục được những hạn chế của lí thuyết tiếp cận nội dung; góp phần đào tạo nguồn nhân lực mang tính chuyên ngành cho nền kinh tế công nghiệp ở thế kỉ XX. Tuy nhiên, lí thuyết đó đã bộc lộ nhiều nhược điểm trong xã hội hiện đại. Việc đào tạo theo mục tiêu đã cho ra lò từng lớp "sản phẩm người" mang tính công nghệ na ná giống nhau về phẩm chất và năng lực. Điều đó đã làm lu mờ những năng khiếu riêng biệt của từng cá nhân người học.

Vào những năm cuối thế kỉ XX, đầu thế kỉ XXI, lí thuyết tiếp cận phát triển về giáo dục đã ra đời. Theo quan điểm tiếp cận phát triển, mỗi con người là một cá nhân mang trong mình những tố chất khác nhau, năng khiếu khác nhau và những điều riêng biệt, có thể do bẩm sinh di truyền hoặc do môi trường và hoạt động cá nhân mà có. Giáo dục có sứ mệnh phát hiện ra những tố chất tốt, tích cực và tìm ra biện pháp tác động làm cho nó phát triển hoàn toàn. Tư tưởng đó được thể hiện rõ nét trong Báo cáo của UNESCO về bốn trụ cột của giáo dục thế kỉ XXI. Báo cáo khẳng định: "Một nguyên tắc rất cơ bản của giáo dục là góp phần hoàn thiện sự phát triển của con người". Theo đó, mục tiêu chủ yếu của giáo dục được chuyển từ trang bị kiến thức, rèn luyện kĩ năng, kĩ xảo nghề nghiệp sang phát triển những năng lực vô cùng phong phú, đa dạng của mỗi cá nhân người học.

Thực hiện mục tiêu "phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học" theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TU là từng bước tiến tới thực hiện mục tiêu phát triển toàn diện con người của nền giáo dục xã hội chủ nghĩa. Khi bàn về mục tiêu giáo dục con người phát triển toàn diện, C. Mác đã nói: "Phải

thay thế người lao động bộ phận tức là kẻ phải chịu nhiều đau khổ làm một chức năng sản xuất bộ phận bằng người lao động phát triển hoàn toàn, tức là kẻ có thể làm được nhiều loại công việc khác nhau và đổi với anh ta những chức năng khác nhau do anh ta đảm nhiệm chỉ làm cho những tài năng muôn vẻ vốn có hoặc do rèn luyện mà có được của anh ta, được tự do phát triển mà thôi”<sup>1</sup>. Điều đó nói lên rằng mục tiêu của nền giáo dục mới là phát triển hoàn toàn những tài năng muôn vẻ vốn có của người học, đảm bảo cho những tài năng đó được tự do phát triển theo nhịp độ riêng của từng cá nhân.

Thực hiện mục tiêu “phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học” là thực hiện tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục phát triển hoàn toàn con người. Ngay sau khi giành được độc lập dân tộc, Hồ Chí Minh gấp rút tiến hành xây dựng nền giáo dục mới hoàn toàn Việt Nam, “một nền giáo dục làm phát triển hoàn toàn những năng lực sẵn có”<sup>2</sup> của người đi học.

Như vậy, mục tiêu “phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học” được xác định trong Nghị Quyết 29-NQ/TU có cơ sở phương pháp luận từ quan điểm của C. Mác, tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục phát triển hoàn toàn con người. Mục tiêu đó hoàn toàn phù hợp với lí thuyết tiếp cận phát triển giáo dục và xu thế phát triển giáo dục hiện đại đã được trình bày trong báo cáo của UNESCO.

### **3. Những vấn đề phát triển mới của mục tiêu giáo dục**

Mục tiêu “Phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học” được thực hiện trong điều kiện sự phạm, tuân theo quy luật hình thành, phát triển nhân cách. Mục tiêu đầu tiên của giáo dục là phát triển con người. Con người là một thực thể tự nhiên, đồng thời là một thực thể xã hội. Phát triển con người bao gồm cả phát triển theo quy luật sinh học và phát triển theo quy luật xã hội, phát triển thể chất và phát triển tinh thần. Quá trình phát triển người vốn được diễn ra một cách tự nhiên và tự do. Cho dù nhà trường không có tác động gì thì sự phát triển người vẫn cứ diễn ra. Nhưng đó là sự phát triển tự phát, được quy định bởi các yếu tố sinh học, bởi môi trường và hoạt động của cá nhân. Giáo dục can thiệp vào sự phát triển nhân cách, làm cho quá trình phát triển mang tính tự giác, diễn ra đúng quy luật và đạt được mục tiêu mong muốn.

Giáo dục tác động vào các nhân tố quy định sự hình thành phát triển nhân cách. Giáo dục phát hiện ra những tố chất của người học, trên cơ sở đó định hướng hoạt động và tìm ra các biện pháp tác động thích hợp nhằm kích thích hoặc hạn chế sự phát triển của các tố chất đó. Giáo dục cải tạo môi trường, hoặc

đưa người học vào những môi trường thuận lợi cho sự phát triển nhân cách. Giáo dục tổ chức các loại hình hoạt động, đưa người học vào hoạt động để phát triển nhân cách. Giáo dục xử lý, chế biến những giá trị văn hóa mà loài người đã tích lũy được chuyển hóa thành nội dung dạy học nhằm truyền thụ cho người học, góp phần định hướng và thúc đẩy quá trình xã hội hóa cá nhân của người học, đảm bảo cho quá trình đó diễn ra đúng quy luật.

*Khâu then chốt trong mục tiêu phát triển toàn diện năng lực người học là phát triển hoàn toàn những khả năng sẵn có của cá nhân người học. Mục tiêu của nền giáo dục mới đã được Hồ Chí Minh chỉ ra là “phát triển hoàn toàn những năng lực sẵn có” của người học. Bất kì bậc học nào, từ mầm non đến đại học, người học đến trường đều mang trong mình những “năng lực sẵn có” với những mức độ khác nhau, hình thức biểu hiện khác nhau. Mục tiêu của giáo dục nhà trường là phát hiện, bồi dưỡng và phát triển thành năng lực và phẩm chất cá nhân của người học.*

Cốt lõi của phát triển năng lực là phát triển những tố chất và khả năng cá nhân của người học. Phát triển năng lực bao gồm phát triển trí thông minh sáng tạo, phát triển khả năng phát hiện vấn đề, giải quyết vấn đề nhanh và chính xác. Dạy học hiện đại coi trọng mục tiêu rèn luyện phương pháp tư duy sáng tạo cho người học. Trong dạy học, người ta không trang bị đầy đủ kiến thức cơ bản cho người học mà chỉ cung cấp một phần thông tin, thậm chí có cả thông tin nhiễu, hướng dẫn họ phải xử lý, phải tự mình khám phá, tìm kiếm phát hiện ra chân lí. Tức là dạy học hiện đại chuyển từ mục tiêu trang bị kiến thức, rèn luyện kĩ năng sang mục tiêu phát triển năng lực cá nhân cho người học. Báo cáo của UNESCO đã khẳng định, trong nền giáo dục hiện đại “khái niệm kĩ năng chuyên môn của lực lượng lao động (specialist skills) trở nên lỗi thời. Khái niệm đó giờ đổi thành “năng lực cá nhân” (personal competence)”.

*Mục tiêu phát triển toàn diện phẩm chất người học là phát triển hoàn toàn những giá trị cá nhân của người học phù hợp với chuẩn mực giá trị của con người Việt Nam trong thời kì mới. Mục tiêu giáo dục phải chú trọng phát triển toàn diện, hài hòa nhân cách, cả tài và đức, kết hợp dạy chữ với dạy người. Nền giáo dục hiện đại coi trọng sự phát triển những giá trị cá nhân của người học. Vào những thập niên cuối thế kỉ XIX, cùng với sự phát triển nhanh của khoa học, công nghệ, người ta bắt đầu đặt ra vấn đề phải xem xét lại mục tiêu của nền giáo dục trên toàn thế giới. Một số người lo sợ những tiến bộ về kĩ thuật sẽ làm cho thế giới trở nên mất dần nhân tính. Dựa theo lí thuyết tiếp cận mục tiêu trong giáo dục, các nhà trường đã đào tạo ra những con người theo một khuôn mẫu chung, theo mô hình mục tiêu chung đã xác định.*

Nền giáo dục hiện đại coi trọng mục tiêu phát

<sup>1</sup> C. Mác và Ph. Ăngghen, Toàn tập, tập 23, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội 2002, tr.693

<sup>2</sup> Hồ Chí Minh Toàn tập, tập 4, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội 2002, tr.32

triển những phẩm chất cá nhân của người học, đảm bảo cho người học phát triển hoàn toàn những phẩm chất riêng, làm cho mình trở thành chính mình chứ không bắt chước theo khuôn mẫu của người khác. Một trong bốn mục tiêu của nền giáo dục hiện đại đã được UNESCO chỉ ra là: "học để tự khẳng định" (learning to be). Trong thế giới hội nhập, sự giao lưu của các nền văn hóa rất đa dạng, nhiều giá trị quốc gia, quốc tế đan xen lẫn nhau, nếu không tự khẳng định được mình thì sẽ bị "hòa tan" và tự đánh mất mình.

Phát triển phẩm chất của người học, trước hết phải tác động vào các phẩm chất cá nhân, làm cho các phẩm chất đó phát triển hoàn toàn trong xã hội, phù hợp với chuẩn mực giá trị của xã hội và thời đại. Nền giáo dục hiện đại không mang những giá trị của xã hội áp đặt lên người học mà dẫn dắt người học phát triển những giá trị cá nhân của mình đến với giá trị của xã hội. Giáo dục phát triển phẩm chất cho người học không phải chỉ bằng các phương pháp và hình thức lặp lì thuyết mà chủ yếu phải đưa người học tham gia vào các loại hình hoạt động thực tiễn đa dạng và phong phú. Xu hướng phát triển của nền giáo dục hiện đại là giảm bớt các nội dung kiến thức lý thuyết hàn lâm, tăng tỉ lệ các loại hình hoạt động dã ngoại, hoạt động văn hóa, thể thao.

## XÁC ĐỊNH TIÊU CHÍ MÔ TẢ PHƯƠNG THỨC... (Tiếp theo trang 8)

các hoạt động cá nhân và hoạt động nhóm, phiếu quan sát, hồ sơ học tập, bài tập về nhà, bài kiểm tra ngắn (thể hiện trên phiếu học), ý kiến phản hồi ...

d) *Điểm mới về chủ thể ĐG trong SGK:* bên cạnh chủ thể ĐG theo truyền thống là GV, SGK cần dành nhiều cơ hội cho HS tự ĐG, cơ hội cho phụ huynh và cộng đồng tham gia ĐG KQGD thông qua ĐG những hoạt động HS ứng dụng điều đã học trong SGK vào giải quyết vấn đề trong đời sống ở gia đình và cộng đồng.

e) *Điểm mới trong sử dụng kết quả ĐG:*

- Tập trung sử dụng kết quả ĐG vào việc điều chỉnh hoạt động học của HS và hoạt động dạy của GV.

- Tập trung sử dụng kết quả ĐG vào việc xác nhận sự tiến bộ của từng HS hơn là tập trung vào cho điểm và xếp loại học lực. Những ĐG trong SGK cung cấp thông tin cho ĐG tổng kết để từ đó GV kết hợp kết quả ĐG quá trình và kết quả ĐG tổng kết mà xếp loại học lực HS.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ GD & ĐT (2012), Kí yếu Hội thảo "ĐG KQGD dựa theo CT giáo dục phổ thông sau năm 2015".
2. Bộ GD&ĐT (2012), Kí yếu Hội thảo "Đổi mới CT, SGK giáo dục phổ thông - kinh nghiệm quốc tế và vận dụng vào điều kiện Việt Nam".
3. Bộ GD & ĐT, Dự án mô hình trường học mới Việt Nam, Hướng dẫn học Toán 2, Hướng dẫn học Tiếng Việt 2 (Sách thử nghiệm), 2013.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. C. Mác và Ph. Ăngghen Toàn tập, tập 23, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội 2002.
2. Hồ Chí Minh Toàn tập, tập 4, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội 2002
3. Nghị quyết số 29-NQ/TU Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.
4. Trần Đình Tuấn, Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục, NXB Quân đội nhân dân, Hà Nội 2012.
5. Report to UNESCO of the international Commission on education for the 21 century.

### SUMMARY

*In the spirit of the Resolution No. 29-NQ/TU, the key stage in the radical and fundamental renewal is "To transfer the education form knowledge preparation into comprehensive competency and personal values development to learners. The goal "To fully develop learners' competence and qualities" was implemented in pedagogical context and personal behavior development. An important stage to fully develop learners' competence is to comprehensively develop all available competencies. The objective of learners' qualities development focused on developing all personal values towards Vietnam moral standards in new stage.*

### SUMMARY

*According to the author, besides the description of educational objective and closely linked to curriculume, the others functions of textbooks were to support teaching/learning methods and educational outcome assessment. In order to get better implementation, textbooks should express ways to evaluate education outcome. The author pointed out criteria to describe ways of education evaluation in Vietnam and overseas, then, making contribution to compile textbooks basing on learners' competence development in the near future (post 2015) in Vietnam.*